

BÓNG ĐÁ VIỆT NAM – CƠ HỘI VÀ THÁCH THỨC CHINH PHỤC NHỮNG TẦM CAO MỚI – FIFA WORLD CUP 2026

Phạm Ngọc Viễn⁽¹⁾

Tiếng còi của trọng tài vang lên trong trận chung kết Sea Games 30 tại Philippines với chiến thắng 3 – 0 trước đội U22 Indonesia, đội U22 Việt Nam đã mang về chiếc huy chương Vàng sau 60 năm chờ đợi. Đồng thời cũng là thời khắc đánh dấu sự khởi điểm – một thời kỳ vàng son của Bóng đá Việt Nam – lần đầu tiên đứng ở vị trí 94 trên bảng xếp hạng của FIFA, thứ 15 Châu Á và thứ nhất khu vực Đông Nam Á. Trong bài viết có tiêu đề “Hương vị nước ngoài mang đến thành công ngọt ngào cho bóng đá Việt Nam” FIFA nhận định Bóng đá Việt Nam đang tiến bộ không ngừng trong những năm gần đây. Bắt đầu từ chiến tích Thường Châu (Trung Quốc) tại vòng chung kết U23 Châu Á năm 2016 với chức Á quân (huy chương bạc). Tiếp sau đó là đội tuyển Quốc gia Việt Nam lọt vào top 4 môn bóng đá nam tại Asiad 2018; Vô địch AFF Cup (Giải vô địch Đông Nam Á) 2018; Top 8 đội mạnh nhất Châu Á tại Asian Cup 2019.

Nhiều người quá lạc quan đã cho rằng bóng đá Việt Nam đang trên đỉnh của Đông Nam Á và có ý coi thường các đội bóng ở trong khu vực như Malaysia, Singapore, Indonesia và ngay cả Thailand – kỳ phùng địch thủ của Việt Nam trong suốt hơn hai thập kỷ qua. Nên nhớ rằng bóng đá luôn luôn là môn thể thao tạo ra những yếu tố bất ngờ. Ngay như các đội bóng hàng đầu thế giới như Brazil, Argentina, Đức, Tây Ban Nha, Pháp, Ý,.. cũng bị tác động theo quy luật thăng trầm, cạnh tranh khốc liệt nên sự biến động ngôi vị Quán quân thế giới thường xuyên xảy ra. Hết cái thời một đội bóng duy trì được vị trí vô địch thế giới hai lần liên tiếp. Xét tại khu vực Đông Nam Á chúng ta có thể thấy các nước Thái Lan, Indonesia, Malaysia, Singapore đang có sự chuyển giao lực lượng. Các nước Philippines, Myanmar, Campuchia đang có xu hướng vươn lên mạnh mẽ bằng việc đầu tư có chiều sâu vào công tác đào tạo trẻ. Bóng đá Việt Nam tạm thời đang ở vị trí hàng đầu Đông Nam Á và ở top trên của châu lục. Chúng ta có quyền tự hào về điều đó nhưng không được “ngủ quên trong vòng nguyệt quế” mà phải có chiến lược phát triển đúng đắn và các giải pháp cụ thể theo từng giai đoạn, có cơ sở khoa học và tính khả thi cao mới có

thể chinh phục được những tầm cao mới.

Từ thực trạng quá trình hình thành bóng đá chuyên nghiệp ở Việt Nam và thành tích bước đầu của các đội tuyển quốc gia, U23, U22 và các đội Tuyển trẻ. Chúng ta có thể đưa ra những điểm mạnh, điểm yếu, thời cơ và thách thức để làm cơ sở cho việc tiếp tục triển khai chiến lược phát triển bóng đá giai đoạn 2020 – 2030 mà mục tiêu hiện hữu trước mắt là lọt vào vòng chung kết FIFA World Cup 2026.

Môi trường vĩ mô ảnh hưởng tới chiến lược phát triển Bóng đá

Cùng như các môn thể thao khác, bóng đá nằm trong môi trường chính trị, kinh tế, văn hóa xã hội và khoa học công nghệ của nước ta.

- **Môi trường chính trị:** Nền chính trị ổn định; Chính phủ kiên tạo: Pháp luật được cải thiện nhiều và đang được hoàn thiện; đối ngoại độc lập, tự chủ; quốc phòng, an ninh được đảm bảo. Sự quan tâm của Đảng, Nhà nước, xã hội và nhận thức của ngành TDTT về tầm quan trọng của bóng đá đối với vị thế của đất nước.

- **Môi trường kinh tế:** Kinh tế phát triển. Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trong nước ổn định (GDP năm 2017 tăng 6,81%; năm 2018 tăng 7,08% tổng giá trị là 250 tỷ USD và năm 2019 tăng 7,02% với tổng GDP là 265 tỷ USD). Thu nhập bình quân đầu người hàng năm tăng (2017 là 2358 USD; 2018: 2587 USD và dự kiến năm 2019 là 2700 USD). Lạm phát được kiểm soát dưới mục tiêu của Quốc hội là 2,85%. Chính sách tiền tệ linh hoạt, kinh tế vĩ mô ổn định. Môi trường kinh doanh thuận lợi. Tất cả những yếu tố đó là điều kiện cơ bản để đầu tư phát triển TDTT nói chung và bóng đá nói riêng.

- **Môi trường văn hóa xã hội:** Xã hội công bằng, dân chủ, văn minh. Đời sống văn hóa của nhân dân ngày càng phong phú, nhiều giá trị truyền thống của dân tộc được phát huy, nhiều chuẩn mực văn hóa, đạo đức mới được hình thành. Cơ sở quản lý nhà nước về văn hóa xã hội được tăng cường, thể chế văn hóa xã hội từng bước được hoàn thiện là cơ sở để phát triển TDTT nói chung và bóng đá nói riêng.

⁽¹⁾PGS.TS. Nguyễn Tổng thư ký Liên đoàn Bóng đá Việt Nam

- **Môi trường khoa học công nghệ:** Khoa học, công nghệ, cách mạng công nghiệp 4.0 khởi nguồn cho việc ứng dụng các tiến bộ khoa học công nghệ trong đào tạo, huấn luyện để nâng cao nhanh trình độ của VĐV các cấp, đặc biệt là công tác đào tạo VĐV trẻ.

Với tất cả những yếu tố môi trường thuận lợi đó và thành công của bóng đá Việt Nam trong hai năm qua phải chăng đó là “vận nước đã đến” như lời của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng đã khẳng định tại Hội Nghị Thường trực Ban bí thư Đảng Cộng Sản Việt Nam ngày 30/12/2019.

Vậy LDBĐVN đã biến những vận hội đó thành các điểm mạnh như thế nào vào trong chiến lược phát triển bóng đá để chinh phục những tầm cao mới.

Những điểm mạnh để thực hiện mục tiêu chiến lược - World Cup 2026

- Sự quan tâm của Đảng, Nhà nước, xã hội về giá trị của Bóng đá như một động lực để thúc đẩy sự phát triển kinh tế xã hội, thể hiện ý chí Việt Nam, khát vọng Việt Nam...

- Các CLB bước đầu đã vận hành theo cơ chế chuyên nghiệp (bước đầu đã đáp ứng được ở mức độ thấp, 5 chỉ tiêu cấp phép CLB Bóng đá chuyên nghiệp của AFC như: Tiêu chí thể thao; cơ sở vật chất; nhân lực – hành chính; pháp lý và tài chính).

- Giải vô địch quốc gia được tổ chức rất bài bản và chuyên nghiệp dưới sự tổ chức, quản lý và điều hành của Công ty VPF với nguồn thu hàng năm đạt doanh số 200 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế khoảng 5 – 6 tỷ đồng.

- Nguồn nhân lực thể thao (VĐV, HLV, cán bộ quản lý,...) và hệ thống đào tạo được đầu tư phát triển theo định hướng chuyên nghiệp ở hầu hết các CLB Ngoại hạng và hạng Nhất. Thành công của Bóng đá Việt Nam trong 2 năm qua là do sự phát triển nhanh và có chiều sâu của các học viện, các trung tâm đào tạo trẻ của một số tỉnh và CLB Bóng đá trên cả nước đã cung cấp cho đội tuyển quốc gia các lứa tuổi nhiều cầu thủ tài năng và chuyên nghiệp:

+ Quỹ đầu tư và Phát triển tài năng Bóng đá Việt Nam (PVF) đã đóng góp các cầu thủ tài năng như Hà Đức Chinh, Bùi Tiến Dũng, Võ Nguyên Hoàng, Hồ Minh Dĩ, Trương Văn Thái Quý, Nguyễn Trọng Long,...

+ Học viện HAGL – Arsenal cung cấp lứa cầu thủ trẻ tài năng như Nguyễn Công Phượng,

Lương Xuân Trường, Vũ Văn Thanh, Nguyễn Văn Toàn, Nguyễn Phong Hồng Duy,...

+ Các tuyển thủ Đỗ Duy Mạnh, Đoàn Văn Hậu, Nguyễn Quang Hải, Nguyễn Đình Trọng, Nguyễn Thành Chung, Đỗ Hùng Dũng,... đều được đào tạo tại Trung tâm đào tạo Bóng đá trẻ CLB Bóng đá Hà Nội.

+ Nội đào tạo bóng đá trẻ có truyền thống lâu đời là CLB Bóng đá Sông Lam Nghệ An đã đóng góp nhiều gương mặt xuất sắc như: Phan Văn Đức, Phạm Xuân Mạnh, Trần Nguyên Mạnh, Hồ Tấn Tài, ...

+ Trung tâm đào tạo Bóng đá trẻ Viettel mà tiền thân là đội Bóng đá Thể Công - CLB Bóng đá giàu truyền thống và lâu đời bậc nhất tại Việt Nam đã cung cấp các cầu thủ đầy tài năng như: Nguyễn Hoàng Đức, Bùi Tiến Dũng, Nhâm Mạnh Dũng, ...

- Tỷ trọng đầu tư từ các doanh nghiệp (xã hội) về tài chính; cơ sở vật chất hiện đại ngang với một số CLB hàng đầu Châu Âu có giá trị đến hàng triệu USD như PVF, Viettel, Becamex Bình Dương, HAGL – Arsenal, ...

- Hoạt động có hiệu quả của LDBĐVN trong những nhiệm kỳ gần đây đã thu hút được nguồn tài chính khá dồi dào từ các đối tác thương mại và tổ chức các sự kiện, đặc biệt là năm 2019 với doanh thu là 240 tỷ đồng so với năm 2018 là 185 tỷ đồng.

Những điểm yếu cần khắc phục để thực hiện mục tiêu chiến lược.

Song song với các điểm sáng đã đề cập đến ở trên, Bóng đá Việt Nam vẫn còn những tồn tại sau đây.

- Tuy “Chiến lược phát triển Bóng đá Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030” đã được Chính phủ phê duyệt nhưng thiếu lộ trình thực hiện chi tiết và sự phối hợp đồng bộ giữa Ngành TDTT với các địa phương và các bộ, ngành có liên quan.

- Cơ chế, chính sách trong tổ chức quản lý và phát triển Bóng đá chuyên nghiệp còn mang tính bao cấp, chưa tạo ra động lực cho xã hội hóa (nhất là các địa phương).

- Thực hiện cơ chế chuyên nghiệp ở một số CLB Bóng đá chuyên nghiệp còn hạn chế, thậm chí ở một số nơi thuần túy là nghiệp dư chỉ mang tính định hướng chuyên nghiệp.

- Đào tạo, sử dụng nguồn nhân lực (VĐV, HLV, cán bộ quản lý, ...) chưa được vận hành theo cơ chế thị trường. Nhiều CLB không có đủ

cơ cấu các đội trẻ tham gia các giải quốc gia theo lứa tuổi.

- Hình thức đầu tư ở một số CLB do nhà nước địa phương là chính; sự đầu tư của xã hội chỉ mang tính hình thức tài trợ mà chưa tạo được nguồn thu chính từ hoạt động kinh doanh.

Thời cơ để thực hiện mục tiêu chiến lược

Xét về tổng thể bối cảnh chính trị, kinh tế, văn hóa – xã hội, khoa học công nghệ và những thành công ban đầu, bóng đá Việt Nam có những thời cơ để chinh phục những đỉnh cao mới.

- Đảng và Nhà nước đã thể hiện sự quan tâm đặc biệt tới sự phát triển bóng đá và coi nó như là một động lực thúc đẩy các ngành kinh tế xã hội khác thể hiện “Khát vọng Việt Nam” vươn ra thế giới.

- Tăng trưởng kinh tế ổn định liên tục trong nhiều năm 7,02% với giá trị xuất khẩu 5,17 tỷ USD và GDP đạt 265 tỷ USD tạo cơ hội thúc đẩy xã hội hóa và chuyên nghiệp hóa bóng đá Việt Nam không những ở các CLB bóng đá chuyên nghiệp mà còn ở cấp quốc gia.

- Thành tích của các đội tuyển quốc gia ngày càng được khẳng định tại các đấu trường quốc tế, tạo ra một lực lượng VĐV kế cận hùng hậu cho Đội tuyển Quốc gia.

+ U19 vô địch giải Đông Nam Á tại Thái Lan năm 2017.

+ U19 lọt vào vòng bán kết U19 Châu Á năm 2016 và giành quyền dự U20 World Cup 2017.

+ U23 đạt huy chương bạc – một kỳ tích tại vòng chung kết U23 Châu Á 2018.

+ Đội tuyển Quốc gia đứng trong 4 đội hàng đầu bóng đá nam tại Asiad 2018.

+ Đội tuyển Quốc gia vô địch AFF Cup 2018 và lọt vào top 8 đội mạnh nhất Châu Á tại Asian Cup 2019.

+ Đội U22 đoạt huy chương vàng tại Sea Games 30 Philippines.

- Phát triển Bóng đá chuyên nghiệp theo hướng thị trường hóa sẽ thu hút được nhiều nguồn đầu tư từ các doanh nghiệp và nguồn nhân lực chất lượng cao.

- Quyết định của FIFA nâng số đội tham dự vòng chung kết FIFA World Cup 2026 lên 48 đội (khu vực Châu Á có 8,5 suất đại diện tham dự) mở ra một cơ hội rất lớn cho bóng đá Việt Nam, nếu chúng ta có chiến lược cùng những giải pháp đầu tư có chiều sâu, có cơ sở khoa học và hợp lý để đạt được mục tiêu đó.

Những thách thức

Bối cảnh của những năm 2020 – 2030 thế giới sẽ có sự chuyển biến mạnh mẽ về kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội do đó thể thao Việt Nam nói chung và bóng đá thế giới nói riêng sẽ gặp những thách thức không hề nhỏ. Thế giới đa chiều, diễn biến chính trị phức tạp; kinh tế thế giới có nhiều biến chuyển khó lường về nhu cầu lao động và chuyển dịch lao động tự do (trong đó có bóng đá) tạo ra sức ép cạnh tranh quyết liệt về nguồn nhân lực (chuyên nhượng VĐV) đặc biệt là các nước Châu Á đã đầu tư có chiều sâu vào việc đào tạo lực lượng VĐV trẻ kế cận.

- Sự đổi mới mô hình quản lý và phát triển Bóng đá chuyên nghiệp phù hợp với nền kinh tế thị trường theo định hướng XHCN là một thách thức cho các nhà quản lý và hoạch định chính sách bóng đá.

- Khả năng huy động nguồn lực xã hội đầu tư tài chính cho bóng đá chuyên nghiệp ở các CLB là một thách thức lớn, đặc biệt là nguồn đầu tư vào công tác đào tạo VĐV trẻ.

- Tổ chức kinh doanh hoạt động Bóng đá theo đúng quy luật kinh tế thị trường đã được hình thành nhưng vẫn không đảm bảo nguồn thu. Thiếu hụt kinh phí ở nhiều CLB thực sự khủng hoảng nhất là ở giai đoạn cuối mùa giải.

- Thiếu hụt nguồn kinh phí đầu tư công tác chuẩn bị dài hạn (7 năm) cho việc thực hiện mục tiêu chiến lược – FIFA World Cup 2026.

Giải pháp tổng thể để thực hiện mục tiêu chiến lược - Fifa World Cup 2026

Để biến mục tiêu này thành hiện thực song song với các giải pháp phát triển bền vững và lâu dài Bóng đá Việt Nam, LĐBĐVN đã chọn một số giải pháp mang tính đột phá là tập trung đầu tư cho các đội tuyển trẻ quốc gia – lứa tuổi vàng vào thời điểm của năm 2026.

1. Sử dụng các chuyên gia nước ngoài trong các đợt tập trung của đội tuyển

- Mời thêm các chuyên gia, HLV về thể lực, kỹ thuật, thủ môn khi các đội tuyển quốc gia tập huấn.

- Tăng cường điều trị chấn thương cho các VĐV từ các chuyên gia nước ngoài.

- Cải thiện, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị tập luyện, trong đó có việc sử dụng cơ sở vật chất, phương tiện tập luyện hiện đại của trung tâm PVF.

2. Nâng cấp và tái cấu trúc giải trẻ trong nước (giải U15, U17 quốc gia) – lực lượng chiến lược

đạt độ tuổi vàng vào năm 2026. Thời điểm hiện tại:

- Giải U15 vô địch quốc gia: 95 trận/ năm.
- Giải U17 vô địch quốc gia: 135 trận/ năm.
- Giải U19 vô địch quốc gia: 115 trận/ năm.
- Trung bình mỗi đội 8 trận/ đội/ giải/ năm.

Chi phí tổ chức 3 giải: 7, 5 tỷ VNĐ (330.000 USD/ năm).

Dự kiến nâng cấp cấu trúc giải Cup U15 & U17 quốc gia.

Mục tiêu mỗi đội có cơ hội được thi đấu 16 - 20 trận/ năm. Số lượng đội tham dự mỗi giải 20 - 32.

Thể thức thi đấu: Vòng bảng chia 4 bảng theo khu vực, thi đấu vòng tròn 2 lượt; 1 lượt/ tuần. Vòng chung kết: 8 đội chia thành 4 cặp, thi đấu loại trực tiếp 1 trận.

Dự kiến kinh phí 24, 2 tỷ VNĐ/ năm.

3. Đầu tư các lứa tuổi VĐV trẻ hướng đến lứa tuổi vàng 25 vào năm 2026.

- Lứa tuổi 1997 – 1998.
- + Duy trì thi đấu tại các giải quốc gia.
- + Nỗ lực giành quyền tham dự Olympic Tokyo 2020.
- Lứa tuổi 1999 – 2000.
- + Tham gia Sea Games 2021, AFC Final Round 2022, Asiad 2022.
- + Đầu tư ngắn hạn 2020, 2021 để chuẩn bị Sea Games 2021, World Cup 2022, 2026.
- Lứa tuổi 2001 – 2002.
- + Tham gia AFC U19 Final Round 2020, AFC U23 Final Round 2024, Sea Games 2023.
- + Nỗ lực giành quyền thi đấu FIFA U20 World Cup 2021, Olympic Games 2024 và FIFA World Cup 2026.
- Lứa tuổi 2023 – 2024:
- + Phân đầu tham gia vòng chung kết U16 Châu Á năm 2020.
- + Nỗ lực giành quyền tham dự U17 World Cup 2021, hướng đến FIFA World Cup 2026.

4. Đầu tư vào các lứa trẻ thông qua các chuyến tập huấn ở nước ngoài (chuẩn bị cho lứa tuổi vàng 25 vào năm 2026)



- Hiện tại LDBĐVN đã đầu tư hàng năm kinh phí tập huấn trong nước khoảng 1.116.000 USD/ năm cho các đội tuyển trẻ; U16 (6, 8 tỷ VNĐ/ 2 đợt/ năm); U19 (6, 8 tỷ VNĐ/ 2 đợt/ năm).

- Dự kiến kinh phí tập huấn năm 2020 cho các đội tuyển trẻ U16, U17, U19, U21 là 90.000 USD.

- Dự kiến kinh phí tập huấn năm 2021 cho các đội U16, U18, U20 là 600.000 USD.

- Dự kiến kinh phí tập huấn cho các đội U17, U19 và U21 trong năm 2022 là 600.000 USD.

- Dự kiến kinh phí tập huấn năm 2023 cho các đội U18 và U20 là 450.000 USD.

- Dự kiến kinh phí tập huấn năm 2024 cho các đội U19 và U21 là 450.000 USD.

- Dự kiến số đợt tập huấn nước ngoài cho tất cả các đội tuyển trẻ từ năm 2019 đến năm 2026 (6 năm) với tổng số 21 đợt sẽ là 3.150.000 USD (2019: 150.000 USD; 2020: 900.000 USD; 2021: 600.000 USD; 2022: 600.000 USD; 2023: 450.000 USD và năm 2024: 450.000 USD).

Như vậy, LDBĐVN dự kiến sẽ đầu tư dài hạn (6 năm) cho việc chuẩn bị lực lượng nhằm giành quyền tham gia vòng chung kết FIFA World Cup 2026 với tổng kinh phí là 7.270.000 USD, trong đó kinh phí nâng cấp hệ thống thi đấu trong nước (4 năm) là 4.120.000 USD và kinh phí tập huấn nước ngoài (6 năm) là 3.150.000 USD.

Đây là kinh phí tối thiểu, ngoài ra, LDBĐVN sẽ huy động thêm các nguồn lực xã hội trong và ngoài nước, kể cả các mối quan hệ quốc tế để tăng thêm nguồn đầu tư góp phần thực hiện thành công mục tiêu chiến lược đã đề ra.

Trên cơ sở phân tích một cách biện chứng và khách quan môi trường vĩ mô của đất nước ta có ảnh hưởng tốt tới chiến lược phát triển bóng đá nói chung, cũng như những mặt mạnh, những điểm tồn tại, yếu kém, cơ hội và thách thức trong bối cảnh của đất nước và thế giới giai đoạn 2020 – 2026, sự nỗ lực không mệt mỏi và chiến lược đúng đắn của LDBĐVN, mục tiêu giành quyền tham dự Vòng chung kết FIFA World Cup 2026 có đầy đủ cơ sở để trở thành hiện thực. Bóng đá Việt Nam có quyền hy vọng vào một tương lai tươi sáng hơn.

LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN THỂ DỤC THỂ THAO**4. Trương Quốc Uyên**

Ý nghĩa lịch sử của phong trào “khỏe vì nước” do chủ tịch Hồ Chí Minh đích thân phát động

7. Phạm Thanh Cẩm

Tiếp tục đẩy mạnh công tác TDTT theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XII của Đảng

10. Phạm Ngọc Viễn

Bóng đá Việt Nam – cơ hội và thách thức chinh phục những tầm cao mới – FIFA World cup 2026

BÀI BÁO KHOA HỌC**14. Nguyễn Văn Phúc**

Thực trạng nhận định của người dân về các yếu tố ảnh hưởng đến phát triển dịch vụ TDTT quần chúng tại Việt Nam

20. Vũ Chung Thủy, Phạm Đức Viễn

Hiệu quả tác động của các chính sách, giải pháp tới các yếu tố ảnh hưởng đến phát triển thể lực của người dân tộc thiểu số tỉnh Sơn La

29. Đặng Thị Lợi

Thực trạng phổ cập bơi cho học sinh 9-11 tuổi tại thành phố Hà Nội theo đánh giá của giáo viên dạy bơi

34. Phan Ngọc Thiết Kế, Nguyễn Việt Tuấn

Thực trạng và các yếu tố ảnh hưởng đến giáo dục kỹ năng vận động viên của trẻ tự kỷ tại thành phố Đà Nẵng

41. Đỗ Ngọc Cương

Thực trạng hứng thú của sinh viên Trường Đại học Sư phạm Thái Nguyên với hoạt động giáo dục thể chất và thể thao

46. Ngô Hải Hưng, Vũ Thế Phong

Thực trạng công tác huấn luyện khả năng phối hợp vận động cho nam VĐV Quần vợt lứa tuổi 13-14 Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu TDTT

51. Nguyễn Trác Linh

Thực trạng những lỗi sai thường mắc trong thực hiện kỹ thuật Tunggal của nữ vận động viên Pencak Silat lứa tuổi 16-17 Đội tuyển Công an Nhân dân

55. Bùi Thị Sáng

Xác định test đánh giá trình độ sức bền tốc độ của nữ VĐV Đua thuyền Kayak lứa tuổi 15-17 câu lạc bộ Đua thuyền Hà Nội

61. Đặng Thị Bình Hương

Ảnh hưởng của bài tập đi bộ đối với bệnh nhân đái tháo đường type 2

65. Đinh Quang Ngọc, Nguyễn Ngọc Tuấn

Thực trạng đặc điểm tâm lý VĐV cung 3 dây Đội tuyển Bắn cung Việt Nam

68. Trần Văn Trường, Bùi Ngọc, Đàm Công Tùng, Nguyễn Quang San

Lựa chọn biện pháp nâng cao hiệu quả chuẩn bị tâm lý cho VĐV Cờ vua đẳng cấp cao Việt Nam

TIN TỨC - SỰ KIỆN VÀ NHÂN VẬT**73. Đặng Văn Dũng**

Ứng dụng công nghệ giáo dục từ xa trong đào tạo cán bộ Thể dục thể thao

78. Phạm Tuấn Dũng, Phạm Việt Hà

Bài tập giúp cải thiện tư thế lưng

80. Thẻ lệ viết và gửi bài.

THEORY AND PRACTICE OF SPORTS

4. Truong Quoc Uyen

The historical meaning of “Strong for country” movement launched by President Ho Chi Minh

7. Pham Thanh Cam

Continue promoting physical training and sports according to spirit of the Resolution of the XII Congress of the Party

10. Pham Ngoc Vien

Vietnamese football - opportunities and challenges in order to constitute higher achievements – FIFA World cup 2026

ARTICLES

14. Nguyen Van Phuc

Current status of people's comments on factors affecting the development of public sport services in Vietnam

20. Vu Chung Thuy, Pham Duc Vien

Efficiency of policies and solutions on factors affecting physical development of ethnic minority people in Son La province

29. Dau Thi Loi

Evaluate the current situation of swimming popularization for students aged 9-11 in Hanoi city according to the assessment of swimming teachers

34. Phan Ngoc Thiet Ke, Nguyen Viet Tuan

Situation and factors affecting motor skills education for autistic children in Danang City

41. Do Ngoc Cuong

Current situation of student’s interest in physical education and sports activities at Thai Nguyen University of Education

46. Ngo Hai Hung, Vu The Phong

Situation of training activities of coordination ability for male tennis athletes aged 13-14 in Hanoi Sports Training and Competition Center

51. Nguyen Trac Linh

Situation of regular mistakes in performing Tunggal technique of Pencak Silat female athlete aged 16-17 in People's Public Security Team

55. Bui Thi Sang

Determine the test to assess the level of speed endurance for female Kayak rowers aged 15-17 in Hanoi Boat Racing Club

61. Dau Thi Binh Huong

The effect of walking exercise on type-2 diabetic patients

65. Dinh Quang Ngoc, Nguyen Ngoc Tuan

Situation and psychological characteristics of 3-string archery team of Vietnam

68. Tran Van Truong, Bui Ngoc, Dam Cong Tung, Nguyen Quang San

Choosing measures to improve the effectiveness of psychological preparation for Vietnamese high-level chess athletes

NEWS - EVENTS AND PEOPLE

73. Dang Van Dung

Application of tele-education technology in training officials in the field of physical training and sports

78. Pham Tuan Dung, Pham Viet Ha

Exercises for improving the back position

80. Rules of writing and posting.